TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2018/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 10 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/2018/TLST-HNGĐ về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng*" giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Đình H**, sinh năm 1992. Địa chỉ: tổ 12, ấp 1, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước;

Bị đơn: Chị **Lương Thị Hoài T**, sinh năm 1996. Địa chỉ: tổ 2, ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 115, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đình H và chị Lương Thị Hoài T. Giấy chứng nhận kết hôn số 103 của Ủy ban nhân dân xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cấp ngày 28/7/2016 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung tên Lê Đình Duy K, sinh năm 05/12/2016 cho chị T nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng*: anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.500.000đ/một tháng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng/ một tháng).

Thời gian cấp dưỡng: tính từ tháng 09/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng: định kỳ hàng tháng vào ngày 01 của mỗi tháng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: không có.

- *Về án phí sơ thẩm*: anh H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009542 ngày 25/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- UBND xã Minh Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

VÕ VĂN VÂN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).